TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN L
TỈNH Y
Số:53/2023/QĐST-HNGĐ

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

L, ngày 01 tháng 6 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 124/2023/TLST-HNGĐ ngày 27 tháng 4 năm 2023, giữa:

Chị **Trần Thị Y** 36 tuổi
Địa chỉ: Thôn H- xã T- huyện L- tỉnh Y.
Anh **Hoàng Ánh Đ** (Hoàng Văn Đ) 41 tuổi
Địa chỉ: Thôn H- xã T- huyện L- tỉnh Y.

Căn cứ vào điều 212 và điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, điều 81, điều 82, điều 83 Luật Hôn nhân và gia đình; khoản 4 điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự; khoản 7 điều 26, điểm a khoản 5 điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 24 tháng 5 năm 2023.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 24 tháng 5 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 7 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1- Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Nguyên đơn: Chị Trần Thị Y
Bị đơn: Anh Hoàng Ánh Đ

2- Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Trần Thị Y và anh Hoàng Ánh Đ nhất trí thuận tình ly hôn.
- Về con chung: Anh Hoàng Ánh Đ trực tiếp chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng cả ba cháu là Hoàng Thị Chà M sinh ngày 16-3-2006, Hoàng Trần Thu H sinh

ngày 02-9-2015và Hoàng Bảo M sinh ngày 02-12-2018; chị Trần Thị Y không phải cấp dưỡng nuôi con. Người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

- Về tài sản chung, nợ chung: Các đương sự không Y cầu giải quyết.

- Về án phí: Chị Trần Thị Y nhận chịu cả 150.000 đồng án phí ly hôn. Xác nhận chị Y đã nộp 300.000 đồng tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện L- tỉnh Y theo biên lai số AA/2021/0003539 ngày 27-4-2023, số tiền chị Y còn được hoàn lại là 150.000 đồng.

3- Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

THẨM PHÁN

Nơi nhận
- TAND tỉnh;
- VKSND H. L;
- Chi cục THADS H. L;
- UBND xã T;
- Các đương sự;
- Lưu HSVA, tập QĐ.

Phan Duy Đô